

KẾ HOẠCH

Về việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học: 2013 - 2014

Căn cứ Thông tri số 04-TT/TU ngày 25/7/2013 của Tỉnh ủy Bến Tre về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2013 - 2014;

Căn cứ Công văn số 1485/GSD&ĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bến Tre về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2013 - 2014;

Căn cứ Công văn số 427/PGD&ĐT-THCS ngày 19 tháng 8 năm 2013 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Mỏ Cày Nam về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ THCS năm học năm học 2013 - 2014;

Căn cứ kết quả chuyên môn đạt được của trường năm học: 2012 - 2013, Trường THCS An Định xây dựng kế hoạch chuyên môn năm học 2013 - 2014 như sau:

I/ Đặc điểm tình hình:

1. Thuận lợi:

- Đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đạt chuẩn về chuyên môn, tay nghề từng lúc được nâng lên và có sự đoàn kết nhất trí cao.
- Cơ sở vật chất khang trang, đầy đủ, trang thiết bị hiện đại đáp ứng nhu cầu giảng dạy.
- Đa số học sinh ham thích học tập, có động cơ, thái độ học tập đúng đắn.
- Đảng ủy, chính quyền, đoàn thể và nhân nhân có nhận thức đúng về giáo dục, xem giáo dục là mục tiêu quan trọng để nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, phát triển nhân tài để góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
- Công tác xã hội hóa giáo dục ngày càng đi vào chiều sâu, tác động trực tiếp nhận thức và hành động của tổ chức chính trị đoàn thể và quần chúng nhân dân.
- Đời sống kinh tế của nhân dân địa phương ngày càng được nâng lên.
- Được sự hỗ trợ kịp thời của Hội khuyến học, Hội đồng giáo dục và Hội cựu giáo chức giúp các em học sinh nghèo có điều kiện đến trường.

2. Khó khăn:

- Đội ngũ giáo viên tuy trình độ năng lực từng bước có nâng lên nhưng chưa đồng đều, có một vài giáo viên lớn tuổi đổi mới phương pháp chậm, ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế.
- Giáo viên bộ môn Tiếng Anh tham gia học dài hạn và một giáo viên nghỉ hậu sản, số tiết phân công tăng ảnh hưởng tới công tác phụ đạo và bồi dưỡng của bộ môn.
- Một bộ phận gia đình học sinh có kinh tế khó khăn, chỉ tập trung đời sống trước mắt, chưa quan tâm đến việc học của con em mình, có những gia đình phó thác việc học của con em học cho nhà trường, đưa đến việc học sinh ham chơi, bỏ học khó vận động.

- Môi trường xã hội chưa tốt ảnh hưởng đến công tác giáo dục đạo đức học sinh.

II/ Nhiệm vụ chung:

Tiếp tục triển khai và thực hiện hiệu quả chỉ thị 03 của Bộ chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; cuộc vận động “hai không” với bốn nội dung, cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”, phong trào thi đua “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, củng cố và phát huy thành quả phổ cập giáo dục THCS và THPT.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lí, tăng cường nền nếp kỉ cương, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực trong nhà trường, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện.

- Tham mưu xây dựng và đẩy mạnh việc bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng dạy và học đặc biệt là chất lượng học sinh mũi nhọn.

- Đẩy mạnh hoạt động ngoài giờ, quan tâm giáo dục truyền thống lịch sử, dân tộc, quê hương, lý tưởng sống, rèn luyện đạo đức cho học sinh. Quan tâm công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức phòng chống tệ nạn xã hội xâm nhập nhà trường, có biện pháp phối hợp chặt chẽ ba môi trường giáo dục học sinh.

- Tiếp tục củng cố, phát huy vai trò của các tổ chức chính trị trong nhà trường, phát động phong trào thi đua dạy tốt - học tốt trong nhà trường đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ năm học.

III/ Nhiệm vụ cụ thể:

1. Cơ cấu tổ chức:

Tổng số cán bộ - giáo viên - nhân viên: 57

- Ban giám hiệu: 03

- Kế toán: 01

- Văn thư - thủ quỹ: 01

- Phổ cập: 01

- Tổng phụ trách: 01

- Thư viện: 01

- Thiết bị - TH: 01

- Bảo vệ: 02

- Giáo viên dạy lớp: 47

Trình độ chuyên môn:

- Đại học sư phạm: 38

- Cao đẳng sư phạm: 16

- Trung học sư phạm: 02

- Chưa qua đào tạo: 02

Trình độ lý luận:

- Trung cấp chính trị: 03

Đào tạo qua các môn:

- Văn - Tiếng Việt: 04

- Văn - GD&ĐT: 03
- Toán: 04
- Toán - Tin: 03
- Tin học: 03
- Vật lý: 04
- Công nghệ: 01
- Sinh - Hóa: 01
- Sinh - KTNN: 04
- Hóa - KTCN: 02
- Thể dục: 04
- Âm nhạc: 02
- Mỹ thuật: 02
- Hóa - Địa: 01
- Địa - Công tác đội: 01
- Sử - Địa: 03
- Tiếng Anh: 05

Qui mô trường lớp:

- Tổng số lớp: 22
- Tổng số học sinh: 747 nữ: 390
- Trong đó:
 - + Khối 6: 5 lớp: 176 học sinh, nữ: 88
 - + Khối 7: 5 lớp: 179 học sinh, nữ: 95
 - + Khối 8: 6 lớp: 187 học sinh, nữ: 99
 - + Khối 9: 6 lớp: 205 học sinh, nữ: 108

2. Tư tưởng chính trị - trật tự - kỷ cương:

a/ Giáo viên:

- Nâng cao nhận thức chính trị tư tưởng, tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt kỷ cương, tham gia học tập chính trị đầy đủ, thực hiện tốt chủ trương, đường lối, pháp luật của Đảng, Nhà nước và ngành. Thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua do ngành phát động: cuộc vận động “hai không” với bốn nội dung, cuộc vận động “mỗi thầy cô giáo là tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo”, tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “học và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” cùng phong trào thi đua “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”

- Thực hiện tốt nội quy, quy chế chuyên môn.
- Đoàn kết thống nhất nội bộ.

b/ Học sinh:

- Thực hiện tốt nội quy học sinh, nghiêm khắc phê bình những tiêu cực trong và ngoài trường làm ảnh hưởng đến nề nếp và sinh hoạt của nhà trường.

- Tham gia tốt các hoạt động ngoại khóa, giáo dục truyền thống lịch sử địa phương, có ý thức phòng ngừa các tệ nạn xã hội xâm nhập học đường.

- Tham gia tốt các phong trào thi đua do trường phát động, hoạt động theo chủ đề hàng tháng của Đội.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục:

a/ Nâng cao chất lượng dạy của giáo viên:

- Thực hiện tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học.
- Thực hiện chương trình học 37 tuần.
- Thực hiện tiết PPCT đã được PGD phê duyệt năm học: 2013 - 2014.
- Tập trung quán triệt cho giáo viên nắm chắc các văn bản chuyên môn, nắm vững quy định chuyên môn, quy định về hồ sơ sổ sách để thực hiện đúng.
 - + Công văn 427/PGD&ĐT-THCS về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2013 - 2014.
 - + Công văn số 428/PGD&ĐT-THCS về việc thực hiện dạy học môn Toán
 - + Công văn số 436/PGD&ĐT-THCS về việc thực hiện dạy học môn Ngữ văn
 - + Công văn số 447/PGD&ĐT-THCS về việc thực hiện dạy học môn Lịch sử
 - + Công văn số 452/PGD&ĐT-THCS về việc thực hiện dạy học môn GDCD
 - + Công văn số 457/PGD&ĐT-THCS về việc thực hiện dạy học môn Địa lí
 - + Công văn số 458/PGD&ĐT-THCS về việc thực hiện dạy học môn Tiếng Anh
 - + Công văn số 476/PGD&ĐT-THCS về việc thực hiện dạy học môn Vật lí, Hoá học, Sinh học cấp THCS năm học 2013 - 2014.
 - + Công văn 467/PGD&ĐT-THCS về kết luận nội dung họp chuyên môn cấp THCS đầu năm học 2013 - 2014.
 - + Công văn 466/PGD&ĐT-THCS về việc Hướng dẫn triển khai phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác.
- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và các chuyên đề do Phòng, Sở Giáo dục tổ chức.
- Tập trung nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn: mỗi tổ phải xây dựng và giải quyết có hiệu quả hai vấn đề chuyên môn của tổ; từ tổ trưởng đến giáo viên phải cụ thể hóa phương hướng nhiệm vụ năm học của trường thành kế hoạch của tổ và cá nhân để từ đó có những giải pháp thực hiện có hiệu quả kế hoạch nhằm nâng cao chất lượng dạy học.
- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, rèn luyện tính tự học và khả năng tự tìm kiếm kiến thức cho học sinh. Giáo viên lên lớp phải hạn chế tối đa việc đọc chép, phải khai thác và sử dụng đồ dùng dạy học phù hợp với nội dung bài dạy, dạy đủ các tiết thực hành, thí nghiệm theo phân phối chương trình.
 - Tiếp tục đổi mới kiểm tra, đánh giá phù hợp với đặc trưng từng bộ môn.
 - Tham gia dự giờ và sinh hoạt chuyên môn cụm.
 - Phát động Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn và cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp.
 - Tiếp tục thực hiện dạy học tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục chủ quyền, bảo vệ tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; hướng dẫn tổ chức tham quan, học tập thông qua di sản, tại các cơ sở sản xuất... Tăng cường giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh và công tác tư vấn tâm lý học đường.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ về chuyên môn, tăng cường dự giờ, thao giảng và các biện pháp giúp đỡ giáo viên có tay nghề trung bình, tăng số lượng giáo viên có tay nghề giỏi huyện, tỉnh.

- Chú trọng công tác phụ đạo, bồi dưỡng, dạy nghề.

b/ Nâng cao chất lượng học sinh:

* Học lực:

- Khảo sát chất lượng đầu năm các môn: Toán, Lý, Ngữ văn, Tiếng Anh các khối lớp 7, 8, 9 và môn Hóa 9 để có kế hoạch phụ đạo học sinh yếu nhằm nâng cao chất lượng đại trà.

- Duy trì các lớp bồi dưỡng học sinh lớp 9 trong hè, mở các lớp bồi dưỡng: Toán, Lý, Hóa, Tiếng Anh, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí cho học sinh khối 8.

- Tăng cường phát hiện và bồi dưỡng đội tuyển học sinh “Văn hay chữ tốt”, giải Toán, Tiếng Anh trên Internet, giải Toán trên máy tính cầm tay, học sinh thi Tin học trẻ không chuyên ...

- Tiếp tục ổn định nề nếp học tập của học sinh, thực hiện truy bài đầu giờ, học tổ, học nhóm. Đặc biệt lưu ý xây dựng phương pháp học tập ở nhà và rèn luyện chữ viết cho học sinh.

* Giáo dục đạo đức học sinh:

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giáo dục pháp luật, giáo dục thể chất, giáo dục dân số, vệ sinh môi trường, trật tự an toàn giao thông, giữ gìn trật tự an ninh trường học, xây dựng trường học không ma túy, phòng chống các tệ nạn xã hội xâm nhập trường học...

- Nâng cao vai trò chủ nhiệm và các tổ chức Đoàn, Đội trong giáo dục đạo đức học sinh.

- Phối hợp tốt ba môi trường, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

* Thực hiện các hoạt động giáo dục nhằm giáo dục toàn diện học sinh:

- Thực hiện tốt và đúng quy định việc dạy nghề, hướng nghiệp theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT.

- Thực hiện đầy đủ chương trình chính khóa, đưa vào chương trình dạy vi tính tự chọn cho học sinh khối 6,7, 8, 9; đưa giáo dục thể chất vào nề nếp, tổ chức tốt Hội khỏe phù đổng vòng trường, chọn đội tuyển tham dự Hội khỏe các cấp; tổ chức tốt các hoạt động tập thể nhằm thu hút đông đảo học sinh tham gia.

c/ Công tác chủ nhiệm lớp:

- Duy trì sĩ số học sinh, phấn đấu giảm tỉ lệ học sinh bỏ học không quá 1%.

- Xây dựng tinh thần trách nhiệm cao đối với giáo viên chủ nhiệm lớp, xây dựng các tập thể lớp có nề nếp, có tinh thần tự học, tích cực và tự giác.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra thi đua, xây dựng cảnh quan xanh - sạch - đẹp, thực hiện tốt khẩu hiệu: “ vào lớp thuộc bài, ra lớp hiểu bài”

- Phòng chống tệ nạn xã hội xâm nhập trường học.

- Phối hợp tốt ba môi trường giáo dục, đặc biệt là vai trò của giáo viên chủ nhiệm và tổng phụ trách đội.

- Tham gia vận động, đôn đốc giáo viên chủ nhiệm thu tốt các loại phí.

- Tổ chức thành công các buổi Đại hội cha mẹ học sinh.

d/ Giáo dục ngoài giờ:

- Giáo dục NGLL: 2tiết/ tháng

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa: giáo dục thể chất, giáo dục dân số, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, phòng chống ma túy, HIV/AIDS ... học tập và tìm hiểu các truyền thống của địa phương, nhận chăm sóc một di tích lịch sử của địa phương, tham gia các hoạt động văn hóa của xã tổ chức.

- Học tập và tuyên truyền ý nghĩa các ngày lễ lớn.

- Đội thiếu niên: tổ chức tốt phong trào thi đua toàn diện và thi đua hàng tháng, tham gia đầy đủ các hoạt động do Hội đồng đội huyện phát động.

- Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh: tổ chức nhiều hoạt động thu hút đông đảo Đoàn viên giáo viên tham gia, lãnh đạo tốt hoạt động của Chi đội.

- Tăng cường và đảm bảo nội dung các tiết sinh hoạt lớp, hoạt động ngoài giờ, phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn, Đoàn, Đội, trong việc quản lý và giáo dục học sinh.

4. Xây dựng đội ngũ:

- Chú ý nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ - giáo viên.

- BGH cùng các đoàn thể thống nhất kế hoạch của nhà trường, cùng nhau thực hiện nhiệm vụ năm học về chuyên môn.

5. Cơ sở vật chất – trang thiết bị:

Vận động, kiểm tra việc sử dụng và làm đồ dùng dạy học của giáo viên.

6. Quản lý – xã hội hóa giáo dục:

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ về chuyên môn đổi mới việc kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Kết hợp chặt chẽ giữa GVBM, GVCN, PHHS, BGH để chất lượng chuyên môn nâng cao.

IV/ Hệ thống chỉ tiêu:

* Giáo viên, tổ chuyên môn:

- Tham gia học chuyên đề, bồi dưỡng chuyên môn: 100%

- Soạn giáo án mới: 100% (trừ giáo án được Hiệu trưởng duyệt cho sử dụng lại)

- Dạy dự: 4 tiết/GV

- Thao giảng: 2 tiết/GV

Tiết dạy có ứng dụng CNTT: 2tiết/GV

- Dự giờ: 18 tiết/GV

- Tổ duyệt hồ sơ: 1 lần/ tháng.

- Họp chuyên môn: 2 tuần/lần.

- Dự truy bài lớp chủ nhiệm: 3 buổi/ tuần.

- Sử dụng đồ dùng dạy học: 100%

- Làm đồ dùng dạy học ít nhất 10 món/GV, 2 đồ dùng có giá trị sử dụng lâu dài/ tổ.

- Làm đồ dùng dạy học có giá trị nộp cho thiết bị 2 món/tổ

- Mượn sách tham khảo thư viện: 20 bản/GV.

- Đọc sách, báo thư viện: 30 lượt/GV

- Tặng sách cho thư viện: 30.000đ/GV/năm.

Nghỉ việc riêng:

+ Giáo viên dạy lớp: 12 tiết/HK

- + Các bộ phận: 3buổi/ HK
- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 30
- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 15
- Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 03
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 15
- Chiến sĩ thi đua tỉnh: 01
- Viết sáng kiến kinh nghiệm: 30 bài.
- Bồi dưỡng học sinh giỏi:
 - + Khối 9: 30 – 40 tiết/ môn/ khóa.
 - + Khối 8: 2 tiết/ tuần
- Phụ đạo học sinh yếu môn Toán, Tiếng Anh: 2tiết/tuần.
- Các môn còn lại: tổ chuyên môn tổ chức phụ đạo: ít nhất 30 tiết/tổ/năm
- Hồ sơ tổ: tốt 8/8 bộ.
- Hồ sơ cá nhân: Tốt: 42/49 bộ, Khá: 6/49 bộ
- Xếp loại tay nghề: Giỏi: 30/49 Khá: 18/49 Trung bình: 1/49
- Chỉ tiêu các môn:
 - + Toán: 89.0%
 - + Lý: 97.0%
 - + Hóa: 93.0%
 - + Sinh: 97.0%
 - + Thể dục: 100%
 - + Ngữ văn: 95.0%
 - + Lịch sử: 98.0%
 - + Địa lí: 97.5%
 - + GDCD: 99.0%
 - + Tiếng Anh: 88.0%
 - + Âm nhạc: 100%
 - + Mĩ thuật: 100%
 - + Công nghệ: 98.0%
 - + Tin học: 97.5%
- Tốt nghiệp THCS: 99.5%, tốt nghiệp nghề phổ thông lớp 8: 98.0%
- * Học sinh:
 - Học lực:
 - Giỏi: 38.0% Khá: 34.0% Tb: 25.0% Yếu: 3.0%
 - Hạnh kiểm:
 - Tốt: 91.0% Khá: 8.5% Tb: 0.5%
 - Học sinh giỏi cấp trường: 25
 - Học sinh giỏi cấp huyện: 17
 - Học sinh giỏi cấp tỉnh: 06
 - Học sinh bỏ học: dưới 1%
 - Học sinh lưu ban sau thi lại < 50% học sinh yếu.
 - Tham gia đóng học phí: trên 99.0%
 - Thu bảo hiểm y tế: 100%
- * Trường, tổ:
 - Duyệt hồ sơ giáo viên: 1 lần/HK

- Duyệt số đầu bài, số GTGD: 1 lần/ tháng.
 - Trường kiểm tra toàn diện: 11 GV
 - Kiểm tra đổi mới phương pháp: 5 GV
 - Kiểm tra chuyên đề: 10 GV
 - Dự giờ, kiểm tra đột xuất: hàng tháng.
 - Tổ chức chuyên đề cấp tổ: 2 chuyên đề
 - Tổ chức chuyên đề cấp trường: 2 chuyên đề
 - Tổ chức ngoại khóa, chuyên đề học tập: 02 lần
 - Tổ chức hội thi về công tác giảng dạy: 1 lần
 - Tổ chức hội thi học sinh giỏi cấp trường, thi nghiên cứu khoa học cho học sinh khối lớp 9, văn hay chữ tốt, giải Toán và Tiếng Anh trên Internet, Tin học trẻ không chuyên, giải Toán trên máy Casio, thi viết bài vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn.
 - Trường tiên tiến cấp huyện
 - Tổ lao động tiên tiến cấp trường: 4/8 tổ
- * Chỉ tiêu cho các tổ:

	Toán	Lý-CN	Sinh-Hóa-CN	Ngữ văn	Sử-Địa-GDCD	ÂN-MT-Tin học	TD - T. Anh
Hồ sơ cá nhân: Tốt	5	5	6	7	6	7	7
Khá	1		1		1	1	2
Đạt							
Xếp loại tay nghề: Giỏi	2	5	4	3	4	6	6
Khá	4		3	4	3	1	3
TB						1	
GVDG cấp trường	2	5	4	3	4	6	6
CSTĐCS	1	5	3	1	1	3	1
CSTĐT		1			1		
Số bài viết SKKN	2	5	4	3	4	6	6
Học sinh giỏi trường	2	3	5	4	6		5
Học sinh giỏi huyện	2	2	4	3	4		2
Học sinh giỏi tỉnh	1	1	2	1	1		1

* Kiểm tra nội bộ:

TT	Họ, tên giáo viên	Tháng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Người kiểm tra
1	Lê Ngọc Danh	10/2013	Kiểm tra toàn diện	Phi, Yên, Tuấn
2	Huỳnh Quốc Lĩnh	03/2014	Kiểm tra toàn diện	Phi, Yên, Tuấn
3	Bùi Thị Thanh Diệu	11/2013	Kiểm tra toàn diện	Kal, Thương, Tuấn

4	Lâm Văn Minh	02/2014	Kiểm tra toàn diện	Trang, Hà, Tuấn
5	Cao Thái Tuấn	11/2013	Kiểm tra toàn diện	Bằng, Nhã, Trân
6	Bùi Thị Bé Em	11/2013	Kiểm tra toàn diện	Nghi, Thoảng, Đồng
7	Trương Thị Phụng	02/2014	Kiểm tra toàn diện	Nghi, Thoảng, Đồng
8	Lê Thị Ngọc Yến	10/2013	Kiểm tra toàn diện	Hùng, Phượng, Trân
9	Nguyễn Thị Phương Thảo	03/2014	Kiểm tra toàn diện	Thanh, Khanh, Trân
10	Lê Minh Hữu	03/2014	Kiểm tra toàn diện	Kal, Thương, Tuấn
11	Đinh Đỗ Hồng Thúy	04/2014	Kiểm tra toàn diện	Hoá, Cúc, Tuấn

* Tổ chức kiểm tra 30 giáo viên đăng kí dạy giỏi cấp trường

V/ Biện pháp thực hiện:

- Kế hoạch thông qua Hội đồng giáo viên.
- Phân công giáo viên đúng ngành đào tạo, phù hợp với năng lực.
- Các tổ xây dựng kế hoạch năm, học kỳ, tháng, cụ thể hóa kế hoạch chuyên môn của trường để triển khai và thực hiện.
- Tổ chức thi cử nghiêm túc, hiệu quả, đánh giá xếp loại học sinh theo quy định.
- Luôn nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tăng cường công tác dạy dự, dự giờ, thao giảng, bồi dưỡng, phụ đạo học sinh. Đẩy mạnh công tác kiểm tra nề nếp nhằm xây dựng chất lượng giáo dục ngày càng cao.
- Mỗi các bộ - giáo viên phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, lòng nhiệt tình đối với nghề nghiệp, tự học, tự rèn để nâng cao tay nghề, thực hiện phong trào thi đua trong toàn trường để mỗi cá nhân phát huy hết khả năng và hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Hàng tháng họp tổ trưởng để nhận xét, rút kinh nghiệm công tác quản lí của tổ chuyên môn, đồng thời phải đảm bảo thực hiện tốt công tác thông tin báo cáo.
- Kết hợp với phụ huynh trong việc giáo dục học sinh, quản lí học sinh cũng như tạo điều kiện cho học sinh học tập ở nhà.
- Luôn có sự biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với những cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt thành tích tốt, đồng thời phê bình, nhắc nhở đối với những cá nhân chưa thực hiện tốt quy định về chuyên môn.

Trên đây là kế hoạch chuyên môn thực hiện trong năm học 2013 - 2014 của bộ phận chuyên môn trường THCS An Định, trong quá trình thực hiện từng lúc kế hoạch sẽ có điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

HIỆU TRƯỞNG

Người lập kế hoạch

Nguyễn Thị Thanh Trân

